

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12/01/2021.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH - TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Phúc

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 529/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2020, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Mai Khanh Lê Q, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Số D16/22A/1A, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện B, TP H.

2. *Bị đơn:* Từ Hồ Vân Th, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú trước khi biệt tích: thôn 2A, xã Đ, huyện L, tỉnh T

(Hiện nay đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020)

Tại phiên tòa: nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 17/12/2020

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2020, biên bản tự khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, nguyên đơn anh Mai Khanh Lê Q trình bày: Anh và chị Từ Hồ Vân Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Định Quán, tỉnh Đồng Nai vào năm 2003. Sau khi kết hôn, chị Th có về nhà cha mẹ vợ tại xã Trà

Tân (nay là thôn 2A, xã Đông Hà sinh sống đến năm 2004), sau đó chuyển lên TP.HCM sống cùng anh nhưng không đăng ký tạm trú, tạm vắng tại Công an phường. Năm 2007, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị Th đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ ruột tại thôn 2A, xã Đông Hà để sống. Từ năm 2007, chị Th bỏ đi không rõ địa chỉ, không còn liên lạc với anh và anh hoàn toàn không biết tức gì của chị Th từ đó cho đến nay. Do đó, vào tháng 7/2020 anh có làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Từ Hồ Vân Th mất tích và Tòa án đã tuyên bố chị Từ Hồ Vân Th mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020. Nay anh làm đơn này yêu cầu Tòa án cho anh được ly hôn với chị Từ Hồ Vân Th.

-Về con chung:

Anh chị có 01 con chung: Mai Thành Anh K, sinh ngày: 27/12/2002

Hiện nay con Kiệt đã trưởng thành, vì vậy anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung, nợ chung: không có.

-Về phía bị đơn: Từ Hồ Vân Th (Hiện nay đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020)

Ý kiến của kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự: Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ, xác định đúng quan hệ pháp luật, lập và gửi các văn bản đúng quy định. Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử đúng trình tự luật định. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là đúng pháp luật, bị đơn đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020. Vì vậy HĐXX, xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy chị Từ Hồ Vân Th đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020. Vì vậy Hội đồng xét xử cho ly hôn là đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của nguyên đơn có trong hồ sơ của Tòa án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2020 Tòa án xác định đây là vụ án: “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về thẩm quyền: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]Về thủ tục tố tụng: Kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Đức Linh thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã thực hiện đúng quy định về việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho đương sự được quy định tại chương X Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Mai Khanh Lê Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 17/12/2020. Hội đồng xét xử xét thấy rằng nội dung và hình thức của đơn đề nghị xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng pháp luật.

Bị đơn Từ Hồ Vân Th đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020. Vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

[4]Về hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Anh Mai Khanh Lê Q và chị Từ Hồ Vân Th có đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại UBND thị trấn Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử khẳng định đây là sự thật không cần phải chứng minh.

Tuy nhiên, sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2007 thì xảy ra mâu thuẫn. Do đó, chị Th đã bỏ đi không rõ tung tích cho đến nay. Hiện nay chị Từ Hồ Vân Th đã mất tích theo quyết định số 19/2020/QĐST-DS, ngày 23/11/2020. Vì vậy Hội đồng xét xử cho ly hôn là đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5]Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ nghị quyết về án phí và lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì anh Q là người khởi kiện ly hôn nên anh phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo luật định.

[6] Xét ý kiến của Kiểm Sát Viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự của năm 2015; Áp dụng Điều 51, khoản 2, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của anh Mai Khanh Lê Q:

1/ Về hôn nhân: Anh Mai Khanh Lê Q ly hôn chị Từ Hồ Vân Th

2/Về án phí DSST: Anh Mai Khanh Lê Q phải chịu 300.000đồng án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0003614 ngày 11/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Anh Q đã nộp đủ án phí DSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn biết, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết đề Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Thi hành án DS huyện Đức Linh;
- UBND thị trấn Định Quán, tỉnh Đồng Nai.
- Các đương sự;.
- Lưu hồ sơ, quyết định./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH
T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Thuận

